

Số: 03 /2022/QĐ-UBND

Khánh Hòa, ngày 25 tháng 02 năm 2022

QUYẾT ĐỊNH

**Ban hành Quy định mô hình quản lý khu du lịch cấp tỉnh
trên địa bàn tỉnh Khánh Hòa**

ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH KHÁNH HÒA

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19/6/2015; Luật Sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22/11/2019;

Căn cứ Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật ngày 22/6/2015; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật ngày 18/6/2020;

Căn cứ Luật Du lịch ngày 19/6/2017;

Căn cứ Nghị định số 168/2017/NĐ-CP ngày 31/12/2017 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Du lịch;

Theo đề nghị của Giám đốc Sở Du lịch tại Tờ trình số 2356/TTr-SDL ngày 10/12/2021 và Công văn số 58/SDL-QLDL ngày 10/01/2022.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Ban hành kèm theo Quyết định này Quy định mô hình quản lý khu du lịch cấp tỉnh trên địa bàn tỉnh Khánh Hòa.

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày 10/3/2022.

Điều 3. Chánh Văn phòng UBND tỉnh, Giám đốc Sở Du lịch; Thủ trưởng các sở, ban, ngành thuộc tỉnh; Chủ tịch UBND các huyện, thị xã, thành phố và các tổ chức, cá nhân có liên quan căn cứ Quyết định thi hành./.

Nơi nhận:

- Như Điều 3 (để thi hành);
- Văn phòng Chính phủ (báo cáo);
- Bộ Văn hóa – Thể thao và Du lịch (báo cáo);
- Cục kiểm tra VBQPPL-Bộ Tư pháp (báo cáo);
- Thường trực Tỉnh ủy (báo cáo);
- Thường trực HĐND tỉnh (báo cáo);
- Chủ tịch và các PCT UBND tỉnh;
- Công an tỉnh;
- Bộ Chỉ huy Quân sự tỉnh;
- Bộ Chỉ huy Bộ đội Biên phòng tỉnh;
- Cục Thuế tỉnh;
- Các sở, ban, ngành;
- UBND các huyện, thị xã, thành phố;
- Đài PTTH Khánh Hòa, Báo Khánh Hòa;
- Cổng Thông tin điện tử tỉnh;
- Trung tâm Công báo tỉnh;
- Lưu VT, NL, HN.

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN

KT. CHỦ TỊCH

PHÓ CHỦ TỊCH



Lê Hữu Hoàng

QUY ĐỊNH

Mô hình quản lý khu du lịch cấp tỉnh trên địa bàn tỉnh Khánh Hòa
(Ban hành kèm theo Quyết định số 03 /2022/QĐ-UBND
ngày 15 tháng 02 năm 2022 của UBND tỉnh Khánh Hòa)

**Chương I
NHỮNG QUY ĐỊNH CHUNG**

Điều 1. Phạm vi điều chỉnh

Quy định này quy định về mô hình quản lý khu du lịch cấp tỉnh và quản lý hoạt động du lịch tại khu du lịch cấp tỉnh trên địa bàn tỉnh Khánh Hòa.

Điều 2. Đối tượng áp dụng

1. Các sở, ban, ngành cấp tỉnh; Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã, thành phố thuộc tỉnh (gọi tắt là Ủy ban nhân dân cấp huyện); doanh nghiệp; đơn vị quản lý khu du lịch cấp tỉnh trên địa bàn tỉnh Khánh Hòa.

2. Các tổ chức, cá nhân trong và ngoài nước, cộng đồng dân cư có tham gia các hoạt động dịch vụ du lịch và khách du lịch khi đến khu du lịch cấp tỉnh trên địa bàn tỉnh Khánh Hòa.

Điều 3. Nội dung và nguyên tắc quản lý khu du lịch

1. Nội dung quản lý

- a) Quản lý công tác quy hoạch và đầu tư phát triển;
- b) Quản lý hoạt động kinh doanh dịch vụ du lịch, hoạt động của hướng dẫn viên du lịch;
- c) Quản lý việc đầu tư, khai thác và bảo vệ tài nguyên du lịch;
- d) Bảo đảm an toàn cho khách du lịch; bảo đảm trật tự, an toàn xã hội, bảo vệ môi trường trong khu du lịch;
- đ) Xây dựng hệ thống biển báo, biển chỉ dẫn, điểm cung cấp thông tin phục vụ khách du lịch;
- e) Bảo tồn văn hóa tại các khu du lịch theo quy định tại Điều 13, Chương III của Quy định này;
- g) Các nội dung khác theo quy định của pháp luật.

2. Nguyên tắc quản lý

- a) Quản lý trên cơ sở tuân thủ các quy định pháp luật của Nhà nước;
- b) Tuân thủ các quy hoạch phát triển kinh tế - xã hội của Trung ương, của vùng và của tỉnh;
- c) Bảo đảm sự phát triển du lịch bền vững;
- d) Các nguyên tắc khác theo quy định của pháp luật.

Chương II

MÔ HÌNH QUẢN LÝ KHU DU LỊCH CẤP TỈNH

Điều 4. Mô hình quản lý Khu du lịch

1. Đối với khu du lịch do doanh nghiệp đầu tư hình thành: Doanh nghiệp có trách nhiệm quản lý và phối hợp với các cơ quan có thẩm quyền quản lý khu du lịch cấp tỉnh theo quy định tại khoản 18, Điều 14, Chương IV của Quy định này.

2. Đối với khu du lịch do UBND cấp huyện quản lý: Chủ tịch UBND cấp huyện giao cho Phòng Văn hóa và Thông tin, là cơ quan chuyên môn thuộc thực hiện chức năng quản lý nhà nước về du lịch, thực hiện chức năng quản lý khu du lịch trên địa bàn theo hướng dẫn tại Thông tư số 08/2021/TT-BVHTTDL ngày 09/9/2021 của Bộ trưởng Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch. Nội dung quản lý khu du lịch theo quy định tại Chương III của Quy định này.

3. Đối với khu du lịch nằm trên địa bàn từ 02 đơn vị hành chính cấp huyện trở lên, cơ quan chuyên môn về du lịch cấp tỉnh lập hồ sơ đề nghị công nhận khu du lịch cấp tỉnh. Ủy ban nhân dân cấp tỉnh thành lập hội đồng thẩm định, quyết định khu du lịch cấp tỉnh. Cơ quan chuyên môn về du lịch thực hiện chức năng quản lý khu du lịch theo quy định của pháp luật.

4. Ban Quản lý Khu du lịch cấp tỉnh được thành lập hoặc tổ chức lại sau khi khu du lịch được UBND tỉnh công nhận.

5. Đơn vị quản lý khu du lịch cấp tỉnh có trách nhiệm quản lý, khai thác, sử dụng tài nguyên du lịch một cách hợp lý để phát triển du lịch bền vững theo quy hoạch đã được cấp có thẩm quyền phê duyệt và đảm bảo mục tiêu, nhiệm vụ phát triển kinh tế - văn hóa - xã hội, quốc phòng - an ninh và các nội dung khác theo quy định của pháp luật. Nhiệm vụ, quyền hạn và quyền lợi của đơn vị quản lý khu du lịch cấp tỉnh được quy định tại Điều 5 của Quy định này.

6. Thực hiện quản lý khu du lịch khác theo quy định của pháp luật.

Điều 5. Nhiệm vụ, quyền hạn và quyền lợi của đơn vị quản lý khu du lịch cấp tỉnh

1. Nhiệm vụ

a) Công khai quy hoạch phát triển khu du lịch; quản lý việc thực hiện quy hoạch và đầu tư theo quy hoạch đã được cấp có thẩm quyền phê duyệt;

b) Bảo vệ, đầu tư, tôn tạo tài nguyên du lịch, tạo điều kiện thuận lợi cho khách du lịch tham quan, thụ hưởng giá trị của tài nguyên du lịch;

c) Phối hợp với cơ quan quản lý nhà nước về du lịch có thẩm quyền trong việc bảo vệ và khai thác tài nguyên du lịch cho các mục tiêu kinh tế khác;

d) Có biện pháp phòng, tránh rủi ro và tổ chức bộ phận bảo vệ, cứu hộ, cứu nạn cho khách du lịch;

e) Cảnh báo nguy cơ gây nguy hiểm cho khách du lịch; thông báo, chỉ dẫn kịp thời cho khách du lịch trong trường hợp khẩn cấp; áp dụng các biện pháp cần

thiết, phối hợp với cơ quan, tổ chức, cá nhân có liên quan trong việc cứu hộ, cứu nạn cho khách du lịch;

g) Có trách nhiệm thu gom, xử lý các loại chất thải phát sinh trong hoạt động kinh doanh; khắc phục tác động tiêu cực do hoạt động của mình gây ra đối với môi trường; có biện pháp phòng, chống tệ nạn xã hội trong hoạt động kinh doanh của mình;

h) Bảo đảm điều kiện quy định tại khoản 1 Điều 26 của Luật Du lịch số 09/2017/QH14 ngày 19/6/2021;

i) Thực hiện các nhiệm vụ khác theo quy định của pháp luật.

2. Quyền hạn:

a) Đầu tư, khai thác, bảo vệ tài nguyên du lịch;

b) Ban hành nội quy; tổ chức kinh doanh dịch vụ phục vụ khách du lịch;

c) Có quyền sáng tạo, phát triển, kinh doanh các sản phẩm du lịch đáp ứng nhu cầu của khách du lịch và phù hợp với quy định của pháp luật;

d) Thu, quản lý và sử dụng các loại phí tham quan, phí dịch vụ và các khoản thu hợp pháp khác theo quy định của pháp luật.

e) Thực hiện các quyền khác theo quy định của pháp luật.

3. Quyền lợi

a) Được cơ quan nhà nước có thẩm quyền hỗ trợ lắp đặt biển báo, biển chỉ dẫn vào khu du lịch cấp tỉnh theo chính sách của tỉnh.

b) Được treo biển hiệu phục vụ khách và sử dụng danh hiệu này để quảng cáo, thu hút khách du lịch.

c) Được ưu tiên hỗ trợ đào tạo và phát triển nguồn nhân lực du lịch về quản lý và phục vụ khách.

d) Danh hiệu khu du lịch được đăng tải lên Cổng thông tin điện tử của Sở Du lịch; Trung tâm Thông tin xúc tiến Du lịch Khánh Hoà và được Sở Du lịch quảng cáo tại các Hội chợ trong và ngoài nước.

e) Được hưởng các quyền lợi khác theo quy định của pháp luật.

Chương III **QUY ĐỊNH QUẢN LÝ HOẠT ĐỘNG DU LỊCH** **TẠI KHU DU LỊCH CẤP TỈNH**

Điều 6. Quản lý hoạt động kinh doanh dịch vụ du lịch, hoạt động của hướng dẫn viên du lịch

1. Các tổ chức, cá nhân khi hoạt động kinh doanh dịch vụ du lịch trong các khu du lịch phải có Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp hoặc Giấy chứng nhận đăng ký hộ kinh doanh theo quy định tại Điều 6 Chương I và Điều 66, 68 Chương VIII Nghị định số 78/2015/NĐ-CP ngày 14/9/2015 của Chính phủ về đăng ký doanh nghiệp và kinh doanh đúng ngành, nghề đã đăng ký, trừ các

trường hợp không thuộc diện phải đăng ký kinh doanh theo quy định của pháp luật.

2. Các tổ chức, cá nhân kinh doanh dịch vụ du lịch trong các khu du lịch phải thực hiện các nội dung sau

- a) Thực hiện đúng các quy định của pháp luật hiện hành và Quy định này;
- b) Chấp hành sự kiểm tra, giám sát về chất lượng dịch vụ của cơ quan nhà nước có thẩm quyền;
- c) Không được sử dụng tư cách pháp nhân của tổ chức khác hoặc cho người khác sử dụng tư cách pháp nhân của mình trong quản lý, điều hành khu du lịch đã được giao;
- d) Thực hiện đầy đủ các quy định của pháp luật về điều kiện, nghĩa vụ đối với từng loại hình kinh doanh dịch vụ du lịch; bán hàng đúng nơi quy định, niêm yết công khai giá dịch vụ và thực hiện bán hàng đúng giá niêm yết; đảm bảo chất lượng hàng hóa cung cấp; thực hiện đón tiếp, phục vụ khách bằng thái độ thân thiện lịch sự, hòa nhã, không được tranh giành, đeo bám khách, gây mất trật tự an ninh trong khu du lịch;
- đ) Nghiêm cấm mua, bán, tàng trữ và sử dụng trái phép các chất ma túy, các chất gây nghiện; nghiêm cấm buôn bán, tiêu thụ bất hợp pháp động vật, thực vật hoang dã và các sản phẩm, chế phẩm được làm từ động, thực vật hoang dã; nghiêm cấm việc tổ chức mại dâm trong khu du lịch; nghiêm cấm các hoạt động biểu diễn có tính chất khiêu dâm, kích động bạo lực trái với thuần phong mỹ tục văn hóa của Việt Nam.

3. Các tổ chức, cá nhân kinh doanh dịch vụ vận tải khách du lịch, dịch vụ vui chơi giải trí, thể thao phải thực hiện niêm yết quy định rõ về độ tuổi và những người không được phép tham gia; mua bảo hiểm cho khách du lịch khi tham gia các hoạt động dịch vụ theo quy định tại Khoản 1 Điều 37 Chương V Luật Du lịch số 09/2017/QH14 ngày 19/6/2017; bố trí lực lượng cứu nạn, cứu hộ để bảo vệ tính mạng, tài sản cho du khách trong các trường hợp khẩn cấp.

4. Các tổ chức, cá nhân kinh doanh dịch vụ lữ hành, vận chuyển khách du lịch phải công khai, niêm yết giá chương trình du lịch; có hướng dẫn viên du lịch; phải đảm bảo an toàn tính mạng, tài sản cho khách khi tổ chức chương trình tham quan các tuyến du lịch trên địa bàn tỉnh; cung cấp thông tin cho khách về quy định bảo vệ tài nguyên du lịch, vệ sinh môi trường; không được để khách lợi dụng hoạt động du lịch để xâm hại đến an ninh quốc gia, trật tự an toàn xã hội và thuần phong mỹ tục của các dân tộc; phản ánh kịp thời với chính quyền địa phương về các hành vi gây tổn hại đến an ninh trật tự, vệ sinh môi trường, cảnh quan du lịch trên địa bàn.

5. Hướng dẫn viên du lịch được hành nghề trong khu du lịch khi đáp ứng đủ điều kiện tại khoản 3 Điều 58 Luật Du lịch số 09/2017/QH14.

Điều 7. Quản lý việc đầu tư, khai thác và bảo vệ tài nguyên du lịch

1. Về tài nguyên đất tại các khu du lịch trên địa bàn tỉnh được thực hiện theo Luật Đất đai hiện hành và tuân thủ những quy định sau:

a) Các tổ chức, cá nhân khi sử dụng đất vào mục đích xây dựng các công trình phát triển du lịch trong các khu du lịch phải tuân theo quy hoạch, kế hoạch sử dụng đất của địa phương, quy hoạch văn hóa, thể thao và du lịch đã được phê duyệt;

b) Các tổ chức, cá nhân khi sử dụng đất trong các khu du lịch kinh doanh dịch vụ du lịch phải sử dụng đất đúng mục đích, đúng diện tích được giao; tuân thủ các quy định về môi trường, tài nguyên đất; không tranh chấp đất;

c) Việc sử dụng đất sau khi được cơ quan có thẩm quyền giao hoặc cho thuê thực hiện theo Luật Đất đai;

d) Việc quản lý đầu tư xây dựng, quản lý quy hoạch, sử dụng đất và kinh doanh dịch vụ du lịch phải thực hiện nghiêm theo quy định pháp luật và không gây ảnh hưởng đến môi trường, di tích lịch sử - văn hóa, cảnh quan, đời sống văn hóa xã hội trong khu vực và cộng đồng dân cư địa phương. Các vi phạm phải được xử lý kịp thời và theo quy định của pháp luật.

2. Về tài nguyên tự nhiên trong các khu du lịch được thực hiện theo các quy định sau:

a) Tài nguyên tự nhiên trong các khu du lịch phải được bảo vệ, tôn tạo, khai thác và sử dụng có hiệu quả để phát triển du lịch. Nghiêm cấm xả các loại chất thải, rác thải gây hủy hoại môi trường tự nhiên và phá vỡ cảnh quan thiên nhiên;

b) Các tổ chức, cá nhân đều phải có trách nhiệm bảo vệ cảnh quan thiên nhiên, các danh lam thắng cảnh, hệ sinh thái động thực vật, ao hồ, sông, suối...;

c) Việc khai thác tài nguyên nước vào mục đích kinh doanh dịch vụ du lịch phải tuân thủ các quy định của pháp luật về quản lý tài nguyên nước. Sử dụng tài nguyên nước tiết kiệm, an toàn, có hiệu quả; bảo đảm sử dụng tổng hợp đa mục tiêu, công bằng, hợp lý, hài hòa lợi ích, bình đẳng về quyền lợi và nghĩa vụ giữa các tổ chức, cá nhân;

d) Các tổ chức, cá nhân không được tự ý chặt phá các loại cây xanh lâu năm trong khu du lịch và các di tích lịch sử - văn hóa. Tổ chức, cá nhân đang sử dụng đất hợp pháp trong các khu du lịch, vì mục đích cải tạo mặt bằng hoặc lý do chính đáng khác muốn chặt, đốn cây xanh lâu năm phải được cơ quan nhà nước có thẩm quyền cho phép.

3. Về đầu tư các dự án khu du lịch trên địa bàn tỉnh được thực hiện theo Luật Đầu tư hiện hành và tuân thủ các quy định sau

a) Các tổ chức, cá nhân khi thực hiện đầu tư dự án khu du lịch phải có Quyết định chủ trương đầu tư hoặc giấy chứng nhận đăng ký đầu tư theo quy định của Luật Đầu tư, trừ trường hợp không thuộc diện phải quyết định chủ trương đầu tư hoặc không thuộc diện phải đăng ký cấp Giấy chứng nhận đăng ký đầu tư theo quy định.

b) Trong quá trình triển khai thực hiện dự án, các tổ chức, cá nhân có trách nhiệm tuân thủ các quy định của pháp luật về đầu tư, xây dựng, đất đai, bảo vệ môi trường, lao động và quy định pháp luật có liên quan.

c) Đối với dự án thực hiện theo giấy chứng nhận đăng ký đầu tư, văn bản quyết định chủ trương đầu tư, các tổ chức, cá nhân có trách nhiệm triển khai thực hiện dự án đầu tư theo đúng nội dung quy định tại Giấy chứng nhận đăng ký đầu tư, văn bản quyết định chủ trương đầu tư và quy định của pháp luật có liên quan.

d) Các tổ chức, cá nhân có trách nhiệm thực hiện chế độ báo cáo hoạt động đầu tư theo quy định của Luật Đầu tư và pháp luật liên quan; cung cấp các văn bản, tài liệu, thông tin liên quan đến nội dung kiểm tra, thanh tra và giám sát hoạt động đầu tư cho cơ quan nhà nước có thẩm quyền theo quy định của pháp luật.

Điều 8. Quy định về bảo đảm an toàn cho khách trong khu du lịch

1. Đơn vị quản lý khu du lịch; tổ chức, cá nhân kinh doanh trong khu du lịch phải có biện pháp bảo đảm an toàn cho khách du lịch; có biện pháp phòng, tránh rủi ro và tổ chức bộ phận bảo vệ, cứu hộ, cứu nạn cho khách du lịch; có trách nhiệm cảnh báo nguy cơ gây nguy hiểm cho khách du lịch; thông báo, chỉ dẫn kịp thời cho khách du lịch trong trường hợp khẩn cấp; áp dụng biện pháp cần thiết, phối hợp với cơ quan, tổ chức, cá nhân có liên quan trong việc cứu hộ, cứu nạn cho khách du lịch.

2. Tổ chức, cá nhân kinh doanh dịch vụ ăn, uống phải tuân thủ đúng quy định về điều kiện chung bảo đảm vệ sinh an toàn thực phẩm.

3. Đối với kinh doanh sản phẩm du lịch có nguy cơ ảnh hưởng đến tính mạng, sức khỏe của khách du lịch phải thực hiện đầy đủ các biện pháp đảm bảo an toàn theo quy định tại Điều 9 Nghị định số 168/NĐ-CP ngày 31/12/2017 của Chính phủ Quy định chi tiết một số điều của Luật Du lịch.

Điều 9. Quy định về an ninh trật tự, an toàn xã hội trong các khu du lịch

1. Đơn vị quản lý khu du lịch; tổ chức, cá nhân kinh doanh trong khu du lịch phải chấp hành đầy đủ các quy định về công tác đảm bảo an toàn giao thông, an ninh trật tự, phòng chống các tệ nạn xã hội; đảm bảo hoạt động trong các khu du lịch không gây ảnh hưởng đến quốc phòng, an ninh trật tự, an toàn xã hội trên địa bàn tỉnh và có trách nhiệm như sau

a) Thực hiện đầy đủ chế độ đăng ký tạm trú, tạm vắng theo quy định; quản lý hộ tịch, hộ khẩu và hộ chiếu, visa đối với khách quốc tế;

b) Có trách nhiệm phối hợp với các đơn vị chức năng ở địa phương thành lập tổ, đội tự quản về an ninh trật tự và tổ chức tập huấn định kỳ kiến thức pháp luật đối với đội viên, hội viên;

c) Đơn vị quản lý khu du lịch phải thành lập và công khai đường dây nóng để tiếp nhận những phản ánh, tố giác vi phạm, góp ý của khách du lịch và người dân;

d) Tham gia phát hiện và đấu tranh ngăn chặn các tệ nạn xã hội; không được mua bán, tàng trữ, sử dụng trái phép chất ma túy, các chất gây nghiện; không tổ chức, chứa chấp, môi giới mua bán dâm; không chứa chấp tội phạm; không tàng trữ, sử dụng trái phép vũ khí, công cụ hỗ trợ, vật liệu nổ, các chất dễ cháy, chất độc, chất phóng xạ; không kinh doanh, phổ biến văn hóa phẩm thuộc loại cấm lưu hành; không tuyên truyền hoạt động mê tín dị đoan, truyền đạo trái phép và thực hiện các hành vi trái với thuần phong mỹ tục của dân tộc làm ảnh hưởng xấu đến môi trường du lịch;

đ) Thực hiện các quy định về an toàn giao thông, không được xây dựng nhà cửa, hàng quán có mái che, mái vẩy và các công trình phụ trợ vi phạm hành lang an toàn giao thông. Các phương tiện của khách đến các khu du lịch phải được đăng ký và quản lý theo quy định; phương tiện, tài sản của khách phải để đúng nơi quy định và được đảm bảo an toàn;

e) Có kế hoạch, phương án và các phương tiện về phòng cháy, chữa cháy theo quy định.

2. Đơn vị quản lý khu du lịch; tổ chức, cá nhân kinh doanh trong khu du lịch phải trang bị đầy đủ các trang thiết bị phục vụ công tác cứu hộ, cứu nạn, bảo đảm an toàn cho khách tham quan du lịch khi tham gia các dịch vụ.

Điều 10. Quy định về bảo vệ môi trường trong các khu du lịch

1. Môi trường trong khu du lịch phải được bảo vệ, tôn tạo và phát triển theo hướng xanh, sạch, đẹp, an ninh, an toàn, lành mạnh và văn minh. Nghiêm cấm xả các loại chất thải, rác thải gây hủy hoại môi trường tự nhiên và phá vỡ cảnh quan thiên nhiên.

2. Đơn vị quản lý khu du lịch; tổ chức, cá nhân kinh doanh dịch vụ du lịch trong khu du lịch phải thực hiện nghiêm các quy định của pháp luật về bảo vệ môi trường trong lĩnh vực du lịch và các quy định của Luật Bảo vệ Môi trường, ngoài ra phải đảm bảo các quy định như sau

a) Phải xây dựng và niêm yết nội quy trong đó có những quy định về bảo vệ môi trường. Tổ chức phương tiện, hệ thống thu gom, xử lý chất thải rắn, chất thải lỏng đúng quy định; không xả rác, chất thải, xác động vật... xuống ao, hồ, sông, suối tại các khu du lịch. Không thả rong gia súc, gia cầm trong các khu du lịch;

b) Phải có các hoạt động tuyên truyền nâng cao nhận thức về bảo vệ môi trường như: Treo băng rôn, pa nô, áp phích, khẩu hiệu mang những thông điệp về bảo vệ môi trường;

c) Có hệ thống nhà vệ sinh công cộng theo tiêu chuẩn quy định; có các biện pháp phòng chống, khắc phục tình trạng ô nhiễm môi trường; có trách nhiệm bồi thường thiệt hại do có hành vi làm tổn hại đến môi trường.

d) Phải có hồ sơ môi trường theo quy định.

Điều 11. Quy định về xây dựng hệ thống biển báo, biển chỉ dẫn, điểm cung cấp thông tin phục vụ khách du lịch

1. Đơn vị quản lý khu du lịch và tổ chức, cá nhân kinh doanh trong khu du lịch có trách nhiệm đầu tư xây dựng hệ thống biển báo, biển chỉ dẫn, điểm cung cấp thông tin phục vụ khách du lịch trong các địa điểm đã được cơ quan thẩm quyền giao quản lý, khai thác. Các tấm biển phải tuân thủ theo tiêu chuẩn quy định của Chính phủ, Bộ Giao thông Vận tải, Bộ Thông tin và Truyền thông.

2. Tùy thuộc vào địa hình khu du lịch, các tổ chức, cá nhân kinh doanh du lịch xây dựng và bố trí sơ đồ, hệ thống biển báo, biển chỉ dẫn (biển báo nguy hiểm, biển báo thú dữ, biển chỉ dẫn địa điểm, chỉ dẫn khu vệ sinh,...) thống nhất, rõ ràng, giúp du khách thuận lợi trong quá trình tham quan. Các biển nội quy, quy định biển báo phải tuân thủ theo tiêu chuẩn quy định của Luật Quảng cáo và các quy định liên quan.

3. Các tổ chức, cá nhân kinh doanh du lịch thành lập điểm hỗ trợ du khách, điểm cung cấp thông tin, thiết lập đường dây nóng tại các khu du lịch, bảo đảm an ninh, an toàn cho du khách, xây dựng điểm đến an toàn - thân thiện.

Điều 12. Quy định về bảo tồn văn hóa tại các khu du lịch

1. Đơn vị quản lý khu du lịch; tổ chức, cá nhân kinh doanh trong khu du lịch phải có trách nhiệm bảo vệ các di tích lịch sử - văn hóa, danh lam thắng cảnh, công trình công cộng; giữ gìn phong tục, tập quán truyền thống tốt đẹp, nghệ thuật, lễ hội dân gian các dân tộc và phát huy nghề thủ công truyền thống; thực hiện nếp sống văn hóa góp phần xây dựng môi trường văn hóa du lịch văn minh.

2. Các hoạt động kinh doanh dịch vụ văn hóa và các hoạt động văn hóa tại các khu du lịch phải tuân thủ quy định về quản lý đối với di sản văn hóa và dịch vụ văn hóa. Việc tổ chức khai thác các di tích lịch sử - văn hóa, danh lam thắng cảnh phục vụ kinh doanh du lịch phải được phép của cơ quan nhà nước có thẩm quyền.

3. Hoạt động trong các khu du lịch trên địa bàn tỉnh không được làm ảnh hưởng đến các giá trị văn hóa truyền thống, đạo đức và thuần phong mỹ tục của đồng bào dân tộc tại chỗ trên địa bàn tỉnh, đồng thời khuyến khích: Sử dụng trang phục truyền thống của đồng bào dân tộc tại chỗ cho nhân viên khi phục vụ khách tham quan du lịch. Tham gia các hoạt động bảo tồn, sử dụng và phát huy giá trị các loại hình nghệ thuật truyền thống của các dân tộc sinh sống trên địa bàn tỉnh; xây dựng các đội văn nghệ dân tộc phục vụ khách tham quan du lịch.

Chương IV

ĐIỀU KHOẢN THI HÀNH

Điều 13. Trách nhiệm của các sở, ban, ngành và đơn vị có liên quan

1. Sở Du lịch

a) Tham mưu UBND tỉnh ban hành các văn bản quy phạm pháp luật về lĩnh vực du lịch trên địa bàn tỉnh; chỉ đạo, hướng dẫn các tổ chức, cá nhân tham gia hoạt động kinh doanh dịch vụ du lịch: Kinh doanh lưu trú du lịch; kinh doanh lữ

hành; kinh doanh sản phẩm du lịch có nguy cơ ảnh hưởng đến tính mạng, sức khỏe; kinh doanh dịch vụ du lịch khác đạt tiêu chuẩn phục vụ khách du lịch tại các khu du lịch theo quy định pháp luật;

b) Tiếp nhận, thẩm định hồ sơ và trình Chủ tịch UBND tỉnh quyết định công nhận khu du lịch;

c) Phối hợp với các cơ quan liên quan thẩm định các dự án đầu tư phát triển tại các khu du lịch để trình UBND tỉnh phê duyệt; đảm bảo thực hiện việc quản lý, bảo vệ và khai thác sử dụng hiệu quả tài nguyên du lịch;

d) Chủ trì, phối hợp với các sở, ban, ngành liên quan và UBND các huyện, thị xã, thành phố hướng dẫn thi hành; tổ chức kiểm tra và xử lý các hành vi vi phạm đối với các tổ chức, cá nhân tham gia hoạt động kinh doanh dịch vụ du lịch tại các khu du lịch trên địa bàn tỉnh theo quy định của pháp luật hiện hành.

2. Sở Văn hóa và Thể thao

a) Phối hợp với các sở, ngành và UBND cấp huyện trong công tác quản lý, bảo vệ và phát huy giá trị các di tích, danh lam thắng cảnh phục vụ phát triển du lịch theo quy định của pháp luật.

b) Kiểm tra, giám sát việc quản lý các hoạt động kinh doanh dịch vụ vui chơi giải trí, văn hóa, nghệ thuật, thể thao phục vụ khách du lịch tại các khu du lịch theo quy định pháp luật.

3. Sở Kế hoạch và Đầu tư và Ban Quản lý Khu Kinh tế Vân phong

Tham mưu UBND tỉnh quyết định chủ trương đầu tư, cấp giấy chứng nhận đăng ký đầu tư dự án đầu tư tại các khu du lịch; thực hiện cấp giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp cho các tổ chức, cá nhân đăng ký kinh doanh dịch vụ du lịch tại các khu du lịch trên địa bàn theo quy định của pháp luật.

4. Sở Tài chính

Có trách nhiệm tiếp nhận hồ sơ kê khai giá dịch vụ lưu trú, lữ hành của các tổ chức, cá nhân kinh doanh du lịch theo quy định; chủ trì, phối hợp với các cơ quan liên quan thực hiện kiểm tra giá dịch vụ lưu trú vào mùa cao điểm các ngày lễ, ngày Tết

5. Sở Công thương

a) Quản lý hoạt động kinh doanh dịch vụ thương mại phục vụ du lịch; chỉ đạo, hướng dẫn phát triển sản xuất kinh doanh các mặt hàng thủ công mỹ nghệ, các sản phẩm lưu niệm phục vụ khách du lịch.

b) Tham mưu, đề xuất UBND tỉnh về phương án xây dựng hệ thống nguồn cung cấp điện cho các dự án đầu tư xây dựng tại các khu du lịch.

6. Cục Quản lý thị trường

Phối hợp với các lực lượng chức năng trên địa bàn tỉnh quản lý, kiểm tra, kiểm soát và xử lý các hành vi vi phạm pháp luật về giá, chất lượng hàng hóa và dịch vụ.

7. Sở Giao thông vận tải

a) Tham mưu cho UBND tỉnh theo thẩm quyền về công tác quy hoạch, đầu tư xây dựng hạ tầng giao thông đến các khu du lịch; hướng dẫn, kiểm tra xây dựng và công bố các bến xe, điểm đỗ xe taxi, điểm đón, trả khách, bến tàu, điểm neo đậu phương tiện thủy nội địa theo quy hoạch được phê duyệt;

b) Phối hợp kiểm tra, xử lý vi phạm giao thông đối với các phương tiện vận chuyển khách du lịch đến các khu du lịch.

8. Sở Tài nguyên và Môi trường

a) Thực hiện kiểm tra việc sử dụng đất, công tác bảo vệ môi trường của các tổ chức, cá nhân kinh doanh dịch vụ du lịch tại các khu du lịch và xử lý vi phạm theo thẩm quyền; thường xuyên phối hợp kiểm tra, giám sát chất lượng môi trường tại các khu du lịch;

b) Hướng dẫn thủ tục đất đai, môi trường đối với các dự án đầu tư phát triển du lịch tại các khu du lịch đảm bảo quy định của pháp luật.

9. Sở Xây dựng

a) Hướng dẫn trình tự, thủ tục về lập, thẩm định quy hoạch xây dựng; dự án đầu tư xây dựng; cấp giấy phép xây dựng; cấp giấy phép xây dựng công trình tại các khu du lịch;

b) Kiểm tra, xử lý vi phạm hành chính về trật tự xây dựng tại các khu du lịch theo thẩm quyền.

10. Sở Thông tin và Truyền thông

a) Hướng dẫn các cơ quan báo chí của tỉnh, Cổng Thông tin điện tử tỉnh, hệ thống thông tin cơ sở tuyên truyền về quy định mô hình quản lý khu du lịch cấp tỉnh;

b) Tham mưu công tác quản lý về xây dựng hạ tầng thông tin tại các khu du lịch;

c) Phối hợp kiểm tra, xử lý vi phạm hành chính về hoạt động thông tin truyền thông tại các khu du lịch theo thẩm quyền.

11. Sở Y tế

a) Tham mưu, đề xuất UBND tỉnh các biện pháp quản lý nhà nước về an toàn vệ sinh thực phẩm đối với các khu du lịch;

b) Hướng dẫn nghiệp vụ cơ bản về phòng chống dịch bệnh, về sơ cứu cho khách du lịch tại các khu du lịch trong các chương trình tập huấn nghiệp vụ du lịch do Sở Du lịch tổ chức.

12. Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn

a) Hướng dẫn, hỗ trợ các dự án nông nghiệp trong các khu du lịch thực hiện chuyển đổi cơ cấu cây trồng, vật nuôi phục vụ sản xuất tạo ra các sản phẩm nông, lâm, ngư nghiệp đặc sản phục vụ du lịch;

b) Phối hợp chỉ đạo, hỗ trợ các khu du lịch tham gia khôi phục và duy trì các nghề truyền thống, tạo ra các sản phẩm quà lưu niệm đặc trưng phục vụ nhu cầu của khách du lịch;

c) Tham mưu UBND tỉnh trong việc rà soát điều chỉnh quy hoạch các loại rừng, chuyển mục đích sử dụng rừng, cho thuê dịch vụ môi trường rừng tại các khu du lịch;

d) Có trách nhiệm giám sát, thanh kiểm tra và xử lý các vi phạm xâm hại liên quan đến đa dạng sinh học và tài nguyên rừng trong khu du lịch sinh thái rừng;

đ) Phối hợp, chỉ đạo hướng dẫn các khu du lịch thuê môi trường rừng để tổ chức hoạt động du lịch.

13. Sở Lao động - Thương binh và Xã hội

a) Thực hiện các biện pháp phòng chống các tệ nạn xã hội và phối hợp thanh tra, kiểm tra, xử lý các vi phạm trong việc chấp hành các quy định của pháp luật về lao động, phòng chống tệ nạn xã hội tại các khu du lịch;

b) Phối hợp triển khai các chương trình, đề án đào tạo nghề cho lao động để người lao động có kỹ năng nghề nghiệp làm việc tại các khu du lịch.

14. Công an tỉnh

a) Chỉ đạo, hướng dẫn, kiểm tra, xử lý vi phạm việc thực hiện các quy định của nhà nước về giữ gìn an ninh trật tự, phòng chống cháy nổ, đảm bảo an toàn cho khách du lịch tại các khu du lịch. Chỉ đạo công an các huyện, thị xã, thành phố đảm bảo an ninh trật tự tại các khu du lịch trên địa bàn quản lý. Quản lý khách du lịch là người nước ngoài. Cấp phép các tổ chức, cá nhân kinh doanh đủ điều kiện về an ninh trật tự theo quy định;

b) Hướng dẫn các khu du lịch xây dựng phương án cứu hộ, cứu nạn theo quy định;

c) Kiểm tra, xử lý vi phạm các phương tiện vận chuyển khách trong khu du lịch liên quan đến hệ thống giao thông đường bộ, đường thủy nội địa theo thẩm quyền.

15. Cục Thuế tỉnh

a) Quản lý về thu ngân sách, thuế từ hoạt động kinh doanh du lịch theo quy định của pháp luật đối với các các tổ chức, cá nhân kinh doanh dịch vụ trong khu du lịch;

b) Hướng dẫn việc in, phát hành và sử dụng vé tham quan, hóa đơn bán hàng, cung ứng dịch vụ; kiểm tra, thanh tra về hóa đơn, xử phạt vi phạm hành chính về hóa đơn theo quy định.

16. Bộ Chỉ huy Bộ đội Biên phòng tỉnh

a) Hướng dẫn, kiểm tra, xử lý các cá nhân, tổ chức hoạt động du lịch chấp hành các quy định pháp luật về an ninh trật tự, an toàn xã hội trong khu vực biên giới biển; chỉ đạo các Đoàn biên phòng tổ chức quản lý, đảm bảo an ninh trật tự an

toàn xã hội, quản lý khách du lịch là người nước ngoài hoạt động trong khu vực biên giới biển;

b) Kiểm tra, xử lý vi phạm các hành vi vi phạm pháp luật trong khu vực biên giới biển theo thẩm quyền;

c) Kiểm tra, kiểm soát người, phương tiện hoạt động trong khu vực biên giới biển; chấp hành nghiêm Nghị định số 71/2015/NĐ-CP ngày 03/9/2015 của Chính phủ về quản lý hoạt động của người, phương tiện trong khu vực biên giới biển nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam.

17. Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã, thành phố

a) Chỉ đạo đối với các dự án đầu tư phát triển tại các khu du lịch trên địa bàn thực hiện theo đúng quy hoạch, đề án phát triển du lịch của tỉnh và của huyện, thị xã, thành phố đã được phê duyệt;

b) Phối hợp với Sở Du lịch và các ngành chức năng tham mưu, đề xuất UBND tỉnh cơ chế, chính sách về quy hoạch, quản lý, sử dụng và bảo vệ các khu du lịch;

c) Thực hiện tốt công tác quản lý tài nguyên du lịch, bảo vệ, tôn tạo, khai thác và sử dụng hợp lý tài nguyên du lịch; xây dựng môi trường du lịch trong các khu du lịch xanh - sạch - đẹp;

d) Phối hợp với các cơ quan chức năng của tỉnh quản lý hoạt động kinh doanh dịch vụ tại các khu du lịch theo quy định của pháp luật và Quy định này;

đ) Có trách nhiệm cung cấp dịch vụ công, hướng dẫn đơn vị quản lý du lịch trong việc lập hồ sơ đề nghị công nhận khu du lịch cấp tỉnh gửi Sở Du lịch thẩm định trình UBND tỉnh quyết định khi đủ điều kiện công nhận theo quy định của Luật Du lịch hiện hành;

e) Thực hiện quản lý nhà nước về du lịch tại các khu du lịch theo quy định; giữ gìn vệ sinh môi trường; đảm bảo an ninh trật tự, an toàn tại các khu du lịch; quản lý các khu di tích lịch sử - văn hóa, danh lam thắng cảnh, điểm du lịch cộng đồng trong các khu du lịch theo quy định của pháp luật và Quy định này;

g) Cấp giấy đăng ký kinh doanh dịch vụ du lịch cho các hộ kinh doanh cá thể hoạt động trên địa bàn theo thẩm quyền;

h) Chỉ đạo công tác kiểm tra, xử lý các vi phạm hành chính trong các khu du lịch trên địa bàn theo thẩm quyền; trường hợp vượt quá thẩm quyền quy định thì báo cáo UBND tỉnh và các ngành chức năng của tỉnh để xử lý theo quy định của pháp luật ;

i) Kiểm tra các bến, bãi và điểm dừng đỗ phương tiện, xử lý vi phạm đối với các phương tiện vận chuyển khách du lịch theo quy định của pháp luật.

18. Các doanh nghiệp đầu tư, quản lý khu du lịch cấp tỉnh

a) Tuân thủ các quy định của Luật Doanh nghiệp, Luật Du lịch và các quy định khác có liên quan.

b) Thực hiện các quy định tại Chương III của Quy định này.

c) Các tổ chức, cá nhân kinh doanh dịch vụ và cộng đồng địa phương sinh sống trong phạm vi khu du lịch cấp tỉnh tuân thủ các quy định của pháp luật và nội quy của khu du lịch cấp tỉnh; có trách nhiệm giữ gìn vệ sinh môi trường, an ninh trật tự, an toàn xã hội và bảo vệ tài nguyên du lịch trong phạm vi khu du lịch cấp tỉnh.

Điều 14. Tổ chức thực hiện

1. Sở Du lịch có trách nhiệm triển khai, hướng dẫn, theo dõi, đôn đốc, kiểm tra việc thực hiện Quy định này; định kỳ hằng năm tổng hợp, báo cáo UBND tỉnh về tình hình và kết quả thực hiện, trước ngày 30/11.

2. Các sở, ban, ngành có liên quan căn cứ chức năng, nhiệm vụ tổ chức thực hiện trách nhiệm theo quy định của pháp luật và được giao trong Quy định này;

3. UBND các huyện, thị xã, thành phố có trách nhiệm triển khai, hướng dẫn, kiểm tra việc thực hiện Quy định này đối với các khu du lịch thuộc địa bàn quản lý; xử lý hoặc kiến nghị việc xử lý đối với vi phạm theo thẩm quyền; định kỳ hằng năm báo cáo tình hình kết quả thực hiện Quy định này về Sở Du lịch trước ngày 15/11 để tổng hợp, báo cáo UBND tỉnh;

4. Tổ chức, cá nhân hoạt động kinh doanh dịch vụ du lịch và khách du lịch trong các khu du lịch cấp tỉnh trên địa bàn tỉnh có trách nhiệm thực hiện các nội dung tại Quy định này;

5. Trong quá trình tổ chức thực hiện Quy định này, nếu có khó khăn, vướng mắc hoặc những vấn đề mới phát sinh, các cơ quan, tổ chức và cá nhân kịp thời phản ánh về Sở Du lịch để tổng hợp, nghiên cứu, đề xuất UBND tỉnh xem xét, điều chỉnh, bổ sung theo quy định./.

